TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

— ♦ —

Bản án số: **186**/2019/HS-PT
Ngày: 22 - 11 - 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Minh Triều

Các thẩm phán: Ông Trần Bá Kha

Bà Đặng Thị Bích Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú Quỳnh - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Thùy - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 22 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 148/2019/HSPT ngày 25 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo Lưu Hòa V do có kháng cáo của bị cáo, bị hại Lương Thành Đ đối với bản án hình sự sơ thẩm số 17/2019/HS-ST ngày 06 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Kiên Giang.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Lưu Hòa V**, sinh ngày 04/9/1990 tại tổ 1, khu phố 1, phường Tô C, thành phố Hà T, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lưu Văn P, sinh năm: 1960 và bà Lại Kim C, sinh năm: 1967; có vợ là Hoàng Thị L, sinh năm: 1996 và 01 con sinh năm: 2014. Tiền án: không; Tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 375/LCĐKNCT ngày 08/4/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà T. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Luật sư Tiêu Tường T - Văn phòng luật sư Tiêu Tường Thái thuộc Đoàn luật sư tỉnh K. (Có mặt)

- *Bị hại có kháng cáo*: Anh Lương Thành Đ, sinh năm: 1992; Trú tại: Số 32, Quốc lộ 80, khu phố 1, phường Tô C, thành phố Hà T, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 15/01/2019, Lưu Hòa V đang ở nhà của mình thuộc khu phố 1, phường Tô C, thành phố Hà T, thì Lương Thành Đ cầm dao tự chế đến nhà gây sự, hai bên xảy ra cự cải, Đ lấy gạch đá ném V nhưng không trúng, còn V lấy thanh sắc ném trúng lưng của Đ nhưng không gây thương tích, Đ cầm dao định xông vào nhà của V thì V lấy cây dao tự chế, lưỡi dao bằng kim loại ra ẩu đả với Đ làm cho Đ bị rơi cây dao và bỏ chạy về phía sân nhà của ông Văn Đức H thì bị té ngã, V đuổi theo kịp cầm dao tự chế đâm một nhát trúng vào đùi trái và chém một nhát trúng vào bàn tay phải của Đ gây thương tích. Sau đó, V cầm cây dao đến bến phà Kim Thủy L ném xuống sông, còn Đ thì Đ gia đình đưa đến trung tâm y tế thành phố Hà T điều trị và chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh K tiếp tục điều trị đến ngày 18/01/2019 thì xuất viện.

***** *Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 235/KL-PY ngày 29/3/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh K, đã kết luận:*

- Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Sẹo sơ cứng bàn tay phải.

+ Sẹo mềm vùng đùi trái.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 15%, cụ thể: Bàn tay trái là 11% và vùng đùi trái là 04%.

- Vật gây thương tích: Vật sắc.

- Về chức năng bộ phận cơ thể: Thương tích không gây ảnh hưởng chức năng bộ phận.

** Tại bản án hình sự sơ thẩm số 17/2019/HS-ST ngày 06 tháng 09 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố T đã quyết định:*

Tuyên bố bị cáo Lưu Hòa V phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

* *Xử phạt:* Bị cáo Lưu Hòa V 12 (mười hai) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt Đ tính từ ngày vào chấp hành án.

* *Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:* Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự và ap dụng Điều 585, Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015, xử:

Buộc bị cáo Lưu Hòa V phải bồi thường cho bị hại tổng số tiền là 31.074.904 đồng nhưng Đ khấu trừ vào khoản tiền bị cáo khắc phục cho bị hại 20.000.000 đồng. Bị cáo còn phải bồi thường thêm cho bị hại số tiền 11.074.904 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí, lãi suất và báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/9/2019, bị cáo Lưu Hòa V kháng cáo với nội dung: Bị cáo kháng cáo xin Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo Đ hưởng án treo. Với lý do, sau khi bản án sơ thẩm tuyên bị cáo đã khắc phục toàn bộ số tiền cho bị hại, gia đình khó khăn, chưa có tiền án, tiền sự, là lao động chính trong gia đình.

Ngày 20/9/2019, bị hại Lương Thành Đ có kháng cáo đề nghị HĐXX phúc thẩm tăng mức hình phạt cho bị cáo và tăng mức bồi thường cho bị hại.

- Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lưu Hòa V và luật sư Tiêu Tường T có ý kiến: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nhưng đề nghị HĐXX xem xét nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo cũng do một phần lỗi của bị hại. Sự việc xảy ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường, tích cực khắc phục hậu quả cho bị hại; đồng thời, sau khi Tòa án cấp sơ thẩm tuyên buộc bị cáo phải bồi thường thêm cho bị hại số tiền 11.074.904 đồng, bị cáo đã bồi thường xong. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo tự nguyện thỏa thuận bồi thường thêm cho bị

hại số tiền 30.000.000 đồng. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới, thể hiện thái độ tích cực của bị cáo trong việc khắc phục, sửa chữa đối với hành vi của mình nên đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo Đ hưởng án treo.

- Bị hại Lương Thành Đ có ý kiến: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại thay đổi nội dung kháng cáo về việc yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng và xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang có ý kiến: Bị cáo Lưu Hòa V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể: Bị cáo đã dùng dao tự chế là hung khí nguy hiểm đâm và chém bị hại Lương Thành Đ gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 15%. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo phạm tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đ sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo Đ hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015 và tuyên xử bị cáo mức hình phạt 12 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm không tuyên cụ thể khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đ sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có thiếu sót. Về trách nhiệm dân sự, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại chi phí điều trị, chi phí đi lại, tiền mất thu nhập, chi phí cho người chăm sóc và khoản tiền tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 31.074.904 đồng là phù hợp.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khắc phục toàn bộ số tiền cho bị hại theo quyết định của Tòa án sơ thẩm và tự nguyện thỏa thuận với bị hại bồi thường thêm số tiền 30.000.000 đồng và được bị hại xin giảm hình phạt cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ mới để xem xét cho bị cáo. Do đó, đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa bản án hình sự sơ thẩm theo hướng chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo mức án từ 07 tháng đến 09 tháng tù và ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo bồi thường thêm cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Lưu Hòa V, bị hại Lương Thành Đ đúng theo quy định về người kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo theo các điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 nên đủ điều kiện để HĐXX xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Bị cáo Lưu Hòa V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, cụ thể: Vào khoảng 09 giờ ngày 15/01/2019 tại khu phố 1, phường Tô C, thành phố T, tỉnh Kiên Giang bị cáo Lưu Hòa V đã dùng dao tự chế đâm trúng vào đùi trái và chém trúng vào tay phải của bị hại Lương Thành Đ gây thương tích. Tại bản kết luận giám định pháp y số 235/KL-PY ngày 29/3/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh K kết luận tỷ lệ thương tích gây nên là 15%. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội Cố ý gây thương tích là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo, HĐXX nhận thấy: Mặc dù, bị cáo với bị hại có mâu thuẫn từ trước và nguyên nhân dẫn đến đánh nhau là do bị hại chủ động tìm bị cáo để gây sự. Sau khi bị cáo với bị hại giằng co, ẩu đả với nhau, không bên nào bị thương tích, bị hại đã bỏ chạy, đáng lẽ khi đó bị cáo phải dừng lại nhưng bị cáo lại cố ý đuổi theo, trực tiếp dùng dao là hung khí nguy hiểm liên tiếp đâm vào đùi, chém vào tay gây thương tích cho bị hại. Hành vi của bị cáo thể hiện thái độ hung hăng, quyết liệt, xem thường sức khỏe, tính mạng của người khác, coi thường pháp luật và gây mất an ninh, trật tự tại địa phương.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt và Đ hưởng án treo với lý do khắc phục toàn bộ thiệt hại, gia đình khó khăn, chưa có tiền án, tiền sự nhưng các tình tiết giảm nhẹ này đã Đ Tòa án cấp sơ thẩm xem xét áp dụng cho bị cáo. Bị cáo phạm tội với tình tiết định khung *"dùng hung khí nguy hiểm"* nên bị cáo mặc dù có nhiều tình tiết giảm nhẹ Đ quy định tại điểm b, s khoản 1,

khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nhưng đối chiếu với hành vi phạm tội, thái độ tích cực của bị cáo khi thực hiện tội phạm, xét thấy cần phải buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù mới đảm bảo răn đe, giáo dục bị cáo; đồng thời để phòng ngừa chung cho xã hội. Do đó, căn cứ Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐ-TP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, HĐXX không có cơ sở để chấp nhận nội dung kháng cáo xin Đ hưởng án treo của bị cáo và đề nghị của luật sư bào chữa của bị cáo.

Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã cung cấp chứng cứ mới là đã khắc phục toàn bộ số tiền bồi thường cho bị hại theo như quyết định của bản án sơ thẩm. Đồng thời, bị cáo với bị hại đã thỏa thuận bị cáo sẽ bồi thường thêm cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng và bị hại xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét thấy, việc sự thỏa thuận giữa bị cáo với bị hại là tự nguyện, không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội và sự thay đổi yêu cầu kháng cáo của bị hại không làm xấu đi tình trạng của bị cáo nên có cơ sở để HĐXX ghi nhận sự tự nguyện này và xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ những phân tích trên, HĐXX thống nhất chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang; chấp nhận một phần đề nghị của luật sư và chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của bị cáo, bị hại; ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo với bị hại, sửa bản án hình sự sơ thẩm.

[5] Bị cáo Lưu Hòa V, bị hại Lương Thành Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Riêng bị cáo Lưu Hòa V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 30.000.000 đồng x 5% = 1.500.000đ *(một triệu năm trăm nghìn đồng)*.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự; án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 - Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 17/2019/HS-ST ngày 06 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Kiên Giang.

Chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của bị cáo Lưu Hòa V.

Chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của bị hại Lương Thành Đ.

* Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

** Xử phạt:* Bị cáo Lưu Hòa V 07 (bảy) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt Đ tính từ ngày vào chấp hành án.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự và áp dụng Điều 585, Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Lưu Hòa V phải bồi thường cho bị hại Lương Thành Đ tổng số tiền là 31.074.904 đồng.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo Lưu Hòa V bồi thường thêm cho bị hại Lương Thành Đ số tiền 30.000.000 đ *(Ba mươi triệu đồng).*

Như vậy, bị cáo phải bồi thường cho bị hại với tổng số tiền 61.074.904 đồng, nhưng Đ khấu trừ vào khoản tiền bị cáo khắc phục cho bị hại 20.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 05359 ngày 08/5/2019 và biên lai thu tiền số 05376, ngày 26/8/2019 và số tiền 11.074.904 đồng theo biên lai thu tiền số 05291 ngày 18/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà T, tỉnh Kiên Giang. Bị cáo Lưu Hòa V phải nộp thêm số tiền 30.000.000đ *(Ba mươi triệu đồng)*.

[3] Kể từ ngày bị hại Lương Thành Đ có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Lưu Hòa V không trả hoặc trả không đủ số tiền nêu trên, thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

[4] Bị cáo, bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Riêng bị cáo Lưu Hòa V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 30.000.000 đồng x 5% = 1.500.000 đ *(Một triệu năm trăm nghìn đồng)*.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng; án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM;
- TAND cấp cao tại Tp.HCM;
- VKSND tỉnh KG;
- Trạm tạm giam KG;
- TAND Tp, T;
- THA Tp. T;
- Bị cáo; bị hại.
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Võ Minh Triều